TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2025/HS-PT
Ngày: 11-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng.

Các thẩm phán: Ông Lê Khắc Thịnh;

Ông Nguyễn Phú Thọ.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trương Tấn Hào – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Ngọc Quí - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 123/2025/TLPT-HS ngày 04 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo Lê Văn M. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2025/HS-ST ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố S (Nay là Tòa án khu vực 8).

- *Bị cáo kháng cáo:* **Lê Văn M**, sinh năm 1985, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Thạnh, huyện L, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã L, tỉnh Đồng Tháp); Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn D và bà Trần Thị H; bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 01/4/2017 bị Tòa án nhân dân huyện L, xử phạt 09 năm tù về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Chấp hành xong ngày 04/02/2023

Nhân thân: Năm 2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 05 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong ngày 29/02/2008

Tạm giữ ngày: 07/8/2024; tạm giam ngày 13/8/2024 đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực huyện L; (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn M là người nghiện ma túy, vào khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 07/8/2024, M điều khiển xe mô tô biển số 37Z1-0307 đến công viên thành phố S, tỉnh Đồng Tháp để mua 10 bịch ma tuý của một người tên Tinh (không rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 6.700.000đ. Sau khi mua ma tuý xong, M điều khiển xe về trên Tỉnh lộ 848 đi từ hướng thành phố S về huyện L.

Đến khoảng 15 giờ 15 phút ngày 07/8/2024, Tổ tuần tra giao thông đang thực hiện nhiệm vụ tại dạ cầu Cao Lãnh trên tuyến đường tỉnh lộ 848 thì phát hiện xe mô tô biển số 37Z1-0307 do Lê Văn M đang điều khiển có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu M dừng xe. Khi thấy lực lượng Cảnh sát giao thông yêu cầu dừng xe, M không chấp hành theo hiệu lệnh mà tăng ga bỏ chạy về hướng huyện Chợ Mới. Thấy M không chấp hành hiệu lệnh nên lực lượng tuần tra tiến hành truy đuổi. Khi đến số nhà 124, ấp Tân Thuận B, xã Tân Mỹ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, M bỏ lại xe bên hông nhà thì bị bắt.

Tiến hành kiểm tra phát hiện bên phải ba ga xe mô tô biển số 37Z1-0307 có treo một bịch ny lon màu đen nên lập biên bản quả tang thu giữ:

- 01 hộp nhựa màu trắng, có nắp màu tím bên trong có: 08 bịch nylong, hàn kín chứa những hạt tinh thể rắn, nghi là chất ma tuý và 02 bịch ny long dạng nắp kẹp có viền màu đỏ chứa những hạt tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma tuý, niêm phong kí hiệu A.

- 03 bịch ny long dạng nắp kẹp; 02 bịch ny long dạng nắp kẹp có viền màu đỏ; 04 bịch ny long hở một cạnh; 01 cân điện tử; 02 bật lửa; 01 ống thuỷ tinh, có một đầu thổi phồng hình phễu; 01 cây kéo bằng kim loại; 03 cây kéo cắt chỉ; 02 lưỡi dao lam; 01 cuộn băng keo đen; 01 đĩa sứ màu trắng; 14 đoạn ống nhựa, niêm phong kí hiệu NS2 2116579.

Thu giữ trên người Lê Văn M gồm:

- Tiền Việt Nam gồm: 14 tờ mệnh giá 200.000đ, 42 tờ mệnh giá 100.000đ, 08 tờ mệnh giá 50.000đ, 06 tờ mệnh giá 500.000đ, 02 tờ mệnh giá 20.0000đ, 06 tờ mệnh giá 10.000đ, 06 tờ mệnh giá 5.000đ, 01 tờ mệnh giá 2.000đ niêm phong kí hiệu B; 01 xe mô tô biển số 37Z1-0307

- 01 bật lửa; 01 đôi dép; 01 nón bảo hiểm màu trắng có hình gấu; 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng; 01 quần Jean dài, màu xanh.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn M tại số nhà 268, ấp Tân Hoà Đông, xã Tân Mỹ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, thu giữ: 04 cuộn băng keo đen trong phòng ngủ; 01 chai thuỷ tinh gắn đầu chai nước (không có nắp) và 01 hộp nhựa trong suốt có nắp chứa: 04 đoạn ống hút nhựa màu xanh, 05 vỏ bịch ny long hở một đầu, hai

nắp nhựa khoét hai lổ là bộ phần dùng để sử dụng ma tuý. Tất cả đồ vật được niêm phong kí hiệu NS2 2216581.

Kết luận giám định số 1085/KL-KTHS ngày 11/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 8 bịt nylon màu trắng hàn kín (ký hiệu mẫu M1) và tinh thể rắn chứa trong 2 bịt ny-lon dạng nắp kẹp một đầu có viền đỏ (ký hiệu mẫu M2), tất cả được niêm phong trong cùng bao thư ghi ký hiệu A nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 28,896 gam, loại Methamphetamine.

Cơ quan điều tra đã trích dữ liệu camera của nhà ông Mai Văn Trúc ngụ ấp Tân Thuận B, xã Tân Mỹ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp 03 đoạn video nội dung ghi lại diễn biến khi Lê Văn M điều khiển xe do Cảnh sát giao thông rượt đuổi, trên xe của M có treo bịch một bịch ny lon màu đen đựng ma tuý khi bị bắt.

Kết luận giám định số 1666/KL-KTHS ngày 29/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: tệp dữ liệu video có tên "20240809162951.DAV" gửi giám định không bị cắt ghép, chỉnh sửa về nội dung hình ảnh.

Đối với số tiền 10.132.000đ và 01 xe mô tô biển số 37Z1-0307 thu giữ của Lê Văn M, qua điều tra xác định số tiền này là của bà Sử Thị Muội và xe mô tô biển số 37Z1-0307 là của ông Lê Văn Diệp (cha ruột M), ông Diệp không biết M sử dụng xe thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Muội và ông Diệp.

Quá trình điều tra bị cáo Lê Văn M đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo có bà nội được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba vì có thành tích xuất sắc trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2025/HS-ST ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố S đã quyết định:

Căn cứ điểm g, điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Văn M 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/8/2024.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn M số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, bị cáo Lê Văn M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm cho rằng cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Văn M với tội danh, điều khoản của tội danh và mức hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết nào

mới tại cấp phúc thẩm. Xét thấy, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và mức hình phạt đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn M giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Lê Văn M là người nghiện ma túy, vào khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 07/8/2024, M điều khiển xe mô tô biển số 37Z1-0307 đến công viên thành phố S, tỉnh Đồng Tháp để mua 10 bịch ma tuý của một người tên Tinh (không rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 6.700.000đ. Sau khi mua ma tuý xong, M điều khiển xe về trên Tỉnh lộ 848 đi từ hướng thành phố S về huyện L.

Đến khoảng 15 giờ 15 phút ngày 07/8/2024, Tổ tuần tra giao thông đang thực hiện nhiệm vụ tại dạ cầu Cao Lãnh trên tuyến đường tỉnh lộ 848 thì phát hiện.Tiến hành kiểm tra phát hiện bên phải ba ga xe mô tô biển số 37Z1-0307 có treo một bịch ny lon màu đen nên lập biên bản quả tang thu giữ.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Lê Văn M là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người từng bị xử lý về hành vi mua bán ma túy, bị cáo biết rõ việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy bị nhà nước nghiêm cấm, là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo cố tình thực hiện chứng tỏ lỗi của bị cáo là lỗi cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g, điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết nào mới tại cấp phúc thẩm. Xét thấy, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và mức hình phạt đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Văn M, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn M giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm g, điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Văn M 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/8/2024.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn M số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Lê Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC (Vụ GĐKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND khu vực 8 (02 bản);
- VKSND khu vực 8;
- Chi cục THADS khu vực 8;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng TTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Các bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (Hào).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Tùng

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn M giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm g, điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Văn M 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/8/2024.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn M số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Lê Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lê Khắc Thịnh	**Nguyễn Phú Thọ**	**Phạm Minh Tùng**